

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Lạc Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HOÀ BÌNH**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:** Ông Phạm Cao Sơn.

**Thư ký phiên họp:** Ông Nguyễn Đức Phương – Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên họp:** Ông Đinh Thế Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc Yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 04/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1983. Địa chỉ: xóm V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Bùi Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: xóm V, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Ông Vi Văn N, sinh năm 1971 (đã chết). Nơi cư trú trước khi chết: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, người yêu cầu là bà Hoàng Thị H trình bày: Bà và ông Vi Văn N có quan hệ hôn nhân đến năm 2023 thì ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 01/2023/QĐCNTTLH ngày 03/01/2023 của TAND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Trong thời kỳ hôn nhân, do có mâu thuẫn nên bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N sống ly thân nhau từ năm 2016; bà Hoàng Thị H đi làm ăn tại tỉnh Bắc Ninh và có quen biết, nảy sinh tình cảm và có con với ông Bùi Văn T, tạm đặt tên là Bùi Đức H1, sinh ngày 05/3/2018 (theo Giấy chứng sinh ngày 08/3/2018 của Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Hòa Bình). Sau khi ly hôn, đến tháng 4 năm 2024 thì ông Vi Văn N chết và ngày 17 tháng 10 năm 2024 thì bà Hoàng Thị H và ông Bùi Văn T đăng ký kết hôn với nhau. Nay bà Hoàng Thị H có yêu cầu Toà án

xác nhận cháu Bùi Đức H1 là con đẻ của ông Bùi Văn T.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Văn T trình bày:* Ông xác nhận mối quan hệ tình cảm với bà Hoàng Thị H từ năm 2017, sống với nhau như vợ chồng và có con với bà Hoàng Thị H như bà H đã trình bày. Sau khi bà Hoàng Thị H ly hôn ông Vi Văn N thì ông và bà Hoàng Thị H đã đăng ký kết hôn tháng 10 năm 2024. Hiện nay ông và bà Hoàng Thị H cùng cháu Bùi Đức H1 sống chung với nhau. Để bảo đảm cho cháu Bùi Đức H1 có đầy đủ quyền công dân, ông Bùi Văn T thừa nhận mình là cha đẻ của cháu Bùi Đức H1.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 01/2023/QĐCNTTLH ngày 03/01/2023 của TAND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn đã xác nhận bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N chỉ thừa nhận có 03 con chung là Vi Thị T1, sinh ngày 10/7/2000, Vi Thanh L, sinh ngày 14/8/2004 và Vi Thùy L1, sinh ngày 27/8/2009; không có Bùi Đức H1, sinh ngày 05/3/2018.

Kết quả phân tích AND số 241406IG/DNA ngày 19/10/2024 của Công ty TNHH Đ kết luận: ông Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Đức H1, độ tin cậy trên 99,999%.

Tại phiên họp, quan điểm của Kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp; trình tự, thủ tục phiên họp được thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ việc thấy rằng: quá trình chung sống giữa bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N có mâu thuẫn và có khoảng thời gian sống ly thân nhau và bà Hoàng Thị H sinh cháu Bùi Đức H1 trong khoảng thời gian này. Khi ly hôn, bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N cũng không thừa nhận cháu Bùi Đức H1 là con chung. Mặt khác, cả bà Hoàng Thị H và ông Bùi Văn T đều thừa nhận chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2017 và đều xác nhận cháu Bùi Đức H1 là con chung của hai người. Kết quả phân tích AND kết luận ông Bùi Văn T và cháu Bùi Đức H1 có quan hệ huyết thống bố - con, độ tin cậy trên 99,999%. Như vậy có đủ cơ sở kết luận cháu Bùi Đức H1 là con đẻ của ông Bùi Văn T; yêu cầu của bà Hoàng Thị H cần được chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều cư trú tại huyện L, tỉnh Hoà Bình nên Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 10 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về yêu xác định cha cho con của bà Hoàng Thị H:* Cháu Bùi Đức H1, sinh ngày 05/3/2018 là sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N. Tuy nhiên, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận

của các bên tham gia hoà giải tại Toà án số 01/2023/QĐCNTTLH ngày 03/01/2023 của TAND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn, cả bà Hoàng Thị H và ông Vi Văn N đều không khai nhận, không thừa nhận Bùi Đức H1 là con chung giữa ông Vi Văn N và bà Hoàng Thị H. Bà Hoàng Thị H khai có mâu thuẫn và sống ly thân với ông Vi Văn N từ năm 2016. Mặt khác, cả bà Hoàng Thị H và ông Bùi Văn T đều xác nhận có tình cảm với nhau, sống với nhau như vợ chồng và có con chung tạm đặt tên là Bùi Đức H1, sinh ngày 05/3/2018. Tại Kết quả phân tích AND số 241406IG/DNA ngày 19/10/2024 của Công ty TNHH Đ đã kết luận: ông Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với Bùi Đức H1, độ tin cậy trên 99,999%. Như vậy, có đủ căn cứ xác định ông Bùi Văn Thế L2 cha đẻ của cháu Bùi Đức H1. Yêu cầu của bà Hoàng Thị H có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về lệ phí*: Người yêu cầu thuộc trường hợp được miễn lệ phí và có đơn xin miễn lệ phí nên được xem xét miễn toàn bộ lệ phí.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 91 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị H về việc xác định cha cho con; xác định ông Bùi Văn Thế L2 cha đẻ của cháu Bùi Đức H1, sinh ngày 05/3/2018 (theo Giấy chứng sinh ngày 08/3/2018 của Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Hoà Bình).

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Hoàng Thị H. Bà Hoàng Thị H được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0002423 ngày 23/10/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã H - Lạc Sơn - HB;  
(Nơi đăng ký hộ tịch)
- Lưu hồ sơ vụ việc.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

**Phạm Cao Sơn**